

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA



SỔ TAY SINH VIÊN
(HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2017 – 2018)

Dành cho các bạn sinh viên

Học chế tin chỉ dành cho những sinh viên biết đánh giá đúng khả năng của mình, có ý chí kiên cường, có tính tích cực, chủ động trong học tập, nhằm mục tiêu vươn đến đỉnh cao của khoa học và công nghệ.

Sơn La, tháng 9 năm 2017

Sổ tay sinh viên được phát hành trước mỗi học kỳ đầu tiên của khóa học nhằm giúp sinh viên chủ động tổ chức việc học tập của mình một cách tốt nhất (các học kỳ tiếp theo SV theo dõi các thông tin đào tạo, thông báo học vụ... trực tiếp trên website của phòng Đào tạo: www.cdsonla.edu.vn/daotao hoặc trên cổng thông tin đào tạo của nhà trường tại địa chỉ: www.cdsonla.edu.vn:82/vn)

Sinh viên cần đọc và thực hiện đầy đủ các hướng dẫn trong sổ tay. Những mốc thời gian qui định cho từng loại công việc trong sổ tay (và trên các website của nhà trường) hoàn toàn chính xác. Nó đòi hỏi mỗi sinh viên phải hết sức nghiêm chỉnh tuân theo, trước hết để tránh thiệt hại cho quyền lợi của chính mình, và tiếp đó không gây phiền hà cho nhà trường, bạn bè.

Sinh viên cần đặc biệt lưu ý các vấn đề sau:

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

Trước mỗi học kỳ bạn cần đăng ký các học phần mà bạn dự định sẽ học trong học kỳ đó với phòng Đào tạo của nhà trường. Nếu quên nhà trường xem như bạn đã bỏ học ở học kỳ đó.

Để việc đăng ký có kết quả bạn cần tuân theo các bước như sau:

- Lập kế hoạch học tập cho cá nhân
- Chuẩn bị đăng ký học phần
- Đăng ký học phần
- Đăng ký bổ sung hoặc điều chỉnh đăng ký
- Đóng học phí

Bước 1: Lập kế hoạch học tập cho cá nhân

Lịch học tập ở Tiến trình đào tạo (trong Thông tin đào tạo) được lập ra theo học kỳ, năm học, khóa học. Bạn có thể chấp nhận lịch này hoặc có thể điều chỉnh theo hướng tăng hoặc giảm số học phần mà bạn dự định sẽ học trong học kỳ cho phù hợp với ý định, hoàn cảnh và năng lực học tập cụ thể của bạn.

Để được sự lựa chọn tốt nhất bạn cần:

- Đọc kỹ Chương trình đào tạo (trong Thông tin đào tạo) và Thời khoá biểu (trên website của phòng Đào tạo).

- Gặp cố vấn học tập để được tư vấn.

Khi lập kế hoạch cho mình cần lưu ý:

- Bạn phải chấp nhận lịch học của lớp học ổn định (cho các học phần cốt lõi) do phòng Đào tạo quy định cho bạn. Ngoài ra bạn cần đăng ký học thêm một số học phần bổ sung tại các lớp học độc lập hoặc tại những lớp học ổn định khác để đảm bảo khối lượng học tập toàn bộ của bạn trong học kỳ:

+ Không dưới 10 tín chỉ (trừ học kỳ cuối khoá học) đối với người học xếp loại kết quả học tập loại yếu;

+ Không dưới 14 tín chỉ (trừ học kỳ cuối khoá học) nếu bạn định học theo đúng tiến độ của khóa học;

Các trường hợp ngoại lệ phải được phòng Đào tạo chấp nhận.

Bước 2: Chuẩn bị đăng ký học phần

Việc học các học phần ở lớp học ổn định do phòng Đào tạo sắp xếp cho bạn, trừ một số ít trường hợp ngoại lệ, là đương nhiên. Bạn chỉ phải đăng ký những học phần ở các lớp học độc lập và ở những lớp học ổn định khác (*nếu có nhu cầu học trước hoặc học lại*).

Trước khi đăng ký chính thức, bạn cần kiểm tra thật cẩn thận các thông tin sau:

- Ngày giờ đăng ký và thời hạn chót để đăng ký.

- Tên và mã số học phần lớp học.

- Các học phần (kể cả các học phần thuộc lớp học ổn định) có bị trùng lặp về thời gian học và thời gian thi kết thúc hay không?

- Có bảo đảm khối lượng học tập tối thiểu hay không?

Kết thúc khâu chuẩn bị bạn cần gặp cố vấn học tập để nhận tư vấn và phải được cố vấn học tập chấp thuận.

Bước 3: Đăng ký học phần

Có 2 cách đăng ký học phần: (cách thứ nhất sẽ dần được loại bỏ)

1. Đăng ký bằng phiếu (Mẫu phiếu trên website, hoặc trong Sổ tay SV)

Để được phòng Đào tạo tiếp nhận bạn phải ghi vào phiếu đăng ký đầy đủ các thông tin sau:

- Họ và tên;

- Ngành (hoặc chương trình) đào tạo, khoá tuyển sinh;

- Điểm trung bình chung học kỳ;

- Điểm trung bình chung từ đầu khóa học;

- Khối lượng các học phần bị điểm dưới 4;

- Mã sinh viên;

- Mã của lớp học ổn định (đã được phòng đào tạo bố trí);

- Mã của các lớp học độc lập và các lớp học ổn định khác (mà bạn đăng ký).

Trên phiếu đăng ký học phần phải có chữ ký của cố vấn học tập. Trước khi nộp cho phòng Đào tạo bạn cần kiểm tra lại một lần nữa về độ chính xác của các thông tin trên phiếu.

2. Đăng ký trực tuyến trên website QLĐT tín chỉ của nhà trường.

Đây là hình thức đăng ký chủ yếu. Mỗi SV có tài khoản riêng của mình, sau khi đăng nhập vào hệ thống bạn có thể tra cứu kết quả học tập, Thời khóa biểu, tình hình đóng học phí... và các thông báo khác của nhà trường. Đồng thời bạn có thể đăng ký hoặc hủy đăng ký môn học, kết quả đăng ký (hủy đăng ký) sẽ hiển thị ngay khi bạn thao tác thành công.

Bước 4: Đăng ký bổ sung hoặc điều chỉnh

Ngay sau khi có kết quả đăng ký học phần và trong tuần đầu của học kỳ chính hoặc trong 3 ngày đầu của kỳ học hè bạn cần đăng ký điều chỉnh học phần nếu như trường không tổ chức được lớp cho những học phần mà bạn đã đăng ký trong khi khối lượng của các học phần có lớp vẫn chưa đạt được mức quy định tối thiểu.

Đăng ký điều chỉnh được thực hiện trực tiếp tại phòng Đào tạo.

Thủ tục đăng ký bổ sung cũng được thực hiện giống như ở bước 3.

Bước 5: Đóng học phí

Bạn sẽ đóng học phí theo số tín chỉ quy đổi của từng loại học phần mà bạn đã đăng ký. Hệ số quy đổi của mỗi loại tín chỉ là:

Lớp độc lập	Nhóm CN, KT, TDTT	Nhóm ngành còn lại
Tín chỉ lý thuyết	1	1
Tín chỉ tổng hợp (LT&TH)	1.2	1.2
Tín chỉ thực hành	1.4	1.4

Lớp ôn định	Nhóm CN, KT, TDTT	Nhóm ngành còn lại
Tín chỉ lý thuyết	1.4	1.2
Tín chỉ tổng hợp (LT&TH)	1.6	1.4
Tín chỉ thực hành	1.8	1.6

Thời gian đóng học phí: trong vòng 4 tuần kể từ khi bắt đầu học kỳ. Bạn sẽ chịu phạt tiền theo quy định của trường nếu đóng học phí sau thời hạn trên.

Ghi chú: Trường hợp đăng ký học lại hoặc học đổi sang học phần khác (do bị điểm dưới 4, kể cả trường hợp bị điểm 4) bạn cần viết rõ tên học phần cũ trong phiếu đăng ký học tập.

VỀ TỔ CHỨC LỚP HỌC ÔN ĐỊNH

Lớp học ôn định được phòng Đào tạo bố trí theo khoá tuyển sinh. Đối với phần đông sinh viên lớp học ôn định được duy trì không thay đổi suốt cả khoá học. Việc chuyển đổi lớp ôn định chỉ diễn ra với một số sinh viên thuộc dạng tạm ngừng học, cần phải trả nợ quá nhiều học phần cốt lõi.

Các đoàn thể chính trị trong nhà trường (Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên...) được tổ chức theo lớp ôn định.

Giáo viên chủ nhiệm của lớp học ôn định cũng chính là cố vấn học tập của tất cả sinh viên trong lớp.

MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý TRONG QUY CHẾ HỌC TẬP

1. Tính điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm môn học

- Điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân;

- Điểm trung bình các điểm kiểm tra (làm tròn đến một chữ số thập phân) là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra định kỳ theo hệ số của từng loại điểm. Trong đó, điểm kiểm tra thường xuyên tính hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ tính hệ số 2;

- Điểm môn học là điểm trung bình các điểm kiểm tra có trọng số 0,4 và điểm thi kết thúc môn học có trọng số 0,6. Điểm môn học làm tròn đến một chữ số thập phân, sau khi làm tròn được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A	8,5 - 10	giỏi
	B	7,0 - 8,4	khá
	C	5,5 - 6,9	trung bình
	D	4,0 - 5,4	trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F	dưới 4,0	kém

2. Tính điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy

Trước khi bắt đầu một học kỳ mới, bạn cần chủ động tính điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung tính từ đầu khoá học và khối lượng các học phần bị điểm dưới 4 để biết được tình trạng học tập của bạn, từ đó lập được kế hoạch học tập phù hợp cho mình.

Điểm chung bình chung học kỳ là điểm trung bình có trọng số của tất cả các học phần mà bạn đã đăng ký học ở học kỳ đó.

Điểm trung bình chung tính từ đầu khóa học là điểm trung bình có trọng số của tất cả các học phần mà bạn đã học từ đầu khóa học (chỉ tính theo điểm chính thức của các học phần).

Khối lượng các học phần bị điểm dưới 4 là tổng số tín chỉ của tất cả các học phần bị điểm dưới 4 tính từ đầu khóa học (chỉ tính theo điểm chính thức).

Điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy, mức điểm chữ của môn học, phải được quy đổi từ điểm chữ qua điểm số thang điểm 4 như sau:

A	tương ứng với 4
B	tương ứng với 3
C	tương ứng với 2
D	tương ứng với 1
F	tương ứng với 0

3. Phải hết sức cảnh giác để tránh điều rủi ro: bị cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học

Việc lựa chọn kế hoạch học tập phù hợp sẽ giúp những bạn có năng lực học trung bình hoặc yếu không bị rơi vào một trong các trường hợp sau để dẫn tới hậu quả bị cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học:

a. Việc cảnh báo kết quả học của dựa trên các điều kiện sau:

- Điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 1,20 đối với người học năm thứ nhất dưới 1,40 đối với người học năm thứ hai, dưới 1,60 đối với người học năm thứ ba;

- Điểm trung bình chung học kỳ đạt dưới 0,80 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,00 đối với các học kỳ tiếp theo;

- Tổng số tín chỉ của các môn học, mô-đun bị điểm F còn tồn đọng tính từ đầu khóa học đến thời điểm xét vượt quá 24 tín chỉ;

b. Buộc thôi học: Sau mỗi học kỳ sinh viên bị buộc thôi học nếu thuộc một trong những trường hợp sau.

- Bị cảnh báo kết quả học tập 2 lần liên tiếp; mỗi lần thuộc hai trong ba điều kiện trên;

- Đã hết quỹ thời gian tối đa để hoàn thành chương trình;

- Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học.

Khi có nguy cơ bị buộc thôi học vì các lý do trên bạn cần tranh thủ tối đa tư vấn của cố vấn học tập và phòng Đào tạo trong việc lựa chọn đăng ký học phần theo 2 hướng:

- Rút bớt tối đa số học phần đăng ký tức là chuyển qua chế độ học theo tiến độ chậm.

- Đăng ký học lại hoặc học đôi một số học phần bị điểm dưới 4 (đặc biệt ở kỳ học hè) để cải thiện điểm trung bình chung tính từ đầu khóa học.

4. Cách xác định điểm của học phần khi chưa đủ điểm đánh giá bộ phận

Điểm của học phần được xác định qua các điểm đánh giá bộ phận được quy định tại chương trình của chính học phần đó hoặc theo quy định của nhà trường. Do vậy sẽ không thể có điểm học phần nếu thiếu điểm đánh giá bộ phận.

Có một số tình huống như sau:

a. Nếu bạn bỏ kiểm tra hoặc thi không có lý do thì phải nhận điểm 0 cho lần kiểm tra hoặc thi đó;

b. Nếu bạn được nhà trường cho phép hoãn dự kiểm tra hoặc thi vì lý do sức khỏe (ốm nặng hoặc gặp tai nạn) thì học phần sẽ được gán mức điểm chữ I cho tới khi bạn có điều kiện trả nợ các bài kiểm tra hoặc thi còn thiếu;

c. Trường hợp vắng mặt có lý do khách quan ở các lần đánh giá bộ phận của một học phần nào đó thì bạn cần chủ động gặp giảng viên phụ trách để được trả nợ trước khi học kỳ mới bắt đầu. Nếu đến thời điểm bắt đầu học kỳ mới mà bạn vẫn chưa trả được nợ thì phải chấp nhận điểm 0 đối với những điểm đánh giá bộ phận còn thiếu đó.

5. Chuẩn bị tốt nghiệp

Học chế tín chỉ cho phép sinh viên của cùng một khóa tuyển sinh được học theo những chương trình và tiến độ khác nhau. Điều đó đòi hỏi mỗi sinh viên phải luôn luôn chủ động theo dõi kết quả học tập của mình. Khi thấy có khả năng tích lũy đủ số học phần quy định cho chương trình với điểm trung bình chung tích lũy theo thang điểm 4 từ 2,00 trở lên, cũng như có đủ các chứng chỉ cần thiết, bạn cần viết đơn gửi phòng Đào tạo trước khi kết thúc học kỳ ít nhất 1 tháng để được trường xét và công nhận tốt nghiệp.

MỐI QUAN HỆ GIỮA SINH VIÊN VỚI CỔ VẤN HỌC TẬP

Cổ vấn học tập là người được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ theo dõi, chăm lo việc học tập của toàn thể thành viên trong lớp học ổn định của bạn.

Theo Quy định về xây dựng hệ thống cổ vấn học tập trong trường Cao đẳng Cao đẳng ban hành kèm theo Quyết định số 140 ngày 01 tháng 4 năm 2015 và Quyết định số 589/QĐ-CĐSL ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La, bạn có trách nhiệm:

- **Thường xuyên đến gặp cổ vấn học tập** (ít nhất 1 lần/tháng theo lịch quy định) để trao đổi về những vướng mắc trong học tập cũng như trong cuộc sống riêng tư của mình.
- **Chú ý nghe hướng dẫn và nhắc nhở của cổ vấn học tập.**
- **Thường xuyên theo dõi các thông báo của nhà trường;** đọc kỹ Quy chế đào tạo, Thông tin đào tạo và Sổ tay sinh viên. Thực hiện các công việc theo đúng thời hạn quy định ở Lịch học vụ.

LỊCH HỌC VỤ NĂM HỌC 2017-2018

1. Cao đẳng K54

1.1. Khối ngành sư phạm

TT	Nội dung	Thời gian
1	Nhập học	04/09/2017 – 10/09/2017
2	Sinh hoạt công dân đầu năm	11/09/2017 – 17/09/2017
3	Đăng ký học phần cho học kỳ I	11/09/2017 – 17/09/2017
4	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký	16h30 ngày 15/09/2017
5	Trả lời kết quả đăng ký	18/09/2017
6	Đăng ký điều chỉnh	18/09/2017 – 24/09/2017
7	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký điều chỉnh	16h30 ngày 22/09/2017
8	Ngày học đầu tiên của kỳ I	18/09/2017
9	Thu, nộp học phí học kỳ I	02/10/2017 - 15/10/2017
10	Chốt danh sách sinh viên theo lớp	15/10/2017
11	Nghỉ tết dương lịch 2018 (Thứ 2)	01/01/2018
12	Ôn, thi, chấm thi, lên điểm học kỳ I	02/01/2018 – 21/01/2018
13	Ngày cuối cùng của học kỳ I	21/01/2018
14	Rèn kỹ năng học tập	22/01/2018 – 28/01/2018
15	Đăng ký học phần cho học kỳ II	22/01/2018 – 28/01/2018
16	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký	16h30 ngày 26/01/2018
17	Trả lời kết quả đăng ký	29/01/2018
18	Đăng ký điều chỉnh	29/01/2018 – 04/02/2018
19	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký điều chỉnh	16h30 ngày 02/02/2018
20	Ngày học đầu tiên của kỳ II	29/01/2018
21	Thi lại học kỳ I	05/02/2018 – 11/02/2018
22	Khóa điểm học kỳ I	04/03/2018
23	Xét công nhận kết quả học tập học kỳ I	05/03/2018 – 11/03/2018
24	Nghỉ tết nguyên đán 2018	12/02/2018 – 25/02/2018
25	Thu, nộp học phí học kỳ II	26/02/2018 – 11/03/2018
26	Chốt danh sách sinh viên theo lớp	11/03/2018
27	Nghỉ ngày giỗ tổ Hùng Vương (Thứ 4)	25/04/2018
28	Nghỉ ngày lễ chiến thắng (Thứ 2 – Thứ 3)	30/04/2018 – 01/05/2018
29	Ôn, thi, chấm thi, lên điểm học kỳ II	28/05/2018 – 17/06/2018
30	Ngày cuối cùng của học kỳ II	17/06/2018
31	Nghỉ hè	Bắt đầu từ 18/06/2018

1.2. Khối ngành ngoài sư phạm

TT	Nội dung	Thời gian
1	Nhập học	04/09/2017 – 10/09/2017
2	Sinh hoạt công dân đầu năm	11/09/2017 – 17/09/2017
3	Đăng ký học phần cho học kỳ I	11/09/2017 – 17/09/2017
4	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký	16h30 ngày 15/09/2017
5	Trả lời kết quả đăng ký	18/09/2017

6	Đăng ký điều chỉnh	18/09/2017 – 24/09/2017
7	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký điều chỉnh	16h30 ngày 22/09/2017
8	Ngày học đầu tiên của kỳ I	18/09/2017
9	Thu, nộp học phí học kỳ I	02/10/2017 - 15/10/2017
10	Chốt danh sách sinh viên theo lớp	15/10/2017
11	Nghỉ tết dương lịch 2018 (Thứ 2)	01/01/2018
12	Ôn, thi, chấm thi, lên điểm học kỳ I	02/01/2018 – 21/01/2018
13	Ngày cuối cùng của học kỳ I	21/01/2018
14	Giáo dục QP-AN (HSSV Việt Nam) và dạy học phần Văn hoá Việt Nam cho HSSV Lào	22/01/2018 – 28/01/2018
15	Đăng ký học phần cho học kỳ II	22/01/2018 – 28/01/2018
16	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký	16h30 ngày 26/01/2018
17	Trả lời kết quả đăng ký	29/01/2018
18	Đăng ký điều chỉnh	29/01/2018 – 04/02/2018
19	Thời hạn cuối cùng nhận đăng ký điều chỉnh	16h30 ngày 02/02/2018
20	Ngày học đầu tiên của kỳ II	29/01/2018
21	Thi lại học kỳ I	05/02/2018 – 11/02/2018
22	Khóa điểm học kỳ I	04/03/2018
23	Xét công nhận kết quả học tập học kỳ I	05/03/2018 – 11/03/2018
24	Nghỉ tết nguyên đán 2018	12/02/2018 – 25/02/2018
25	Thu, nộp học phí học kỳ II	26/02/2018 – 11/03/2018
26	Chốt danh sách sinh viên theo lớp	11/03/2018
27	Nghỉ ngày giỗ tổ Hùng Vương (Thứ 4)	25/04/2018
28	Nghỉ ngày lễ chiến thắng (Thứ 2 – Thứ 3)	30/04/2018 – 01/05/2018
29	Ôn, thi, chấm thi, lên điểm học kỳ II	28/05/2018 – 17/06/2018
30	Ngày cuối cùng của học kỳ II	17/06/2018
31	Nghỉ hè	Bắt đầu từ 18/06/2018

MÃ HÓA LỚP HỌC ỔN ĐỊNH

TT	Khối	Tên lớp	Mã lớp	Số SV	Đơn vị quản lý
1	Khối Sư phạm	SP Toán học K54	TLSP	30	Khoa SP Tự nhiên
2		SP Sinh học K54	SH	30	Khoa SP Tự nhiên
3		SP Ngữ văn K54	VSSP	30	Khoa SP Xã hội
4		GD Tiểu học K54A	THASP	46	Khoa SP TH- MN
5		GD Tiểu học K54B	THBSP	46	Khoa SP TH- MN
6		GD Tiểu học K54C	THCSP	46	Khoa SP TH- MN
7		GD Tiểu học K54D	THDSP	46	Khoa SP TH- MN
8		GD Tiểu học K54E	THESP	46	Khoa SP TH- MN
9		GD Mầm non K54A	MNASP	40	Khoa SP TH- MN
10		GD Mầm non K54B	MNBSP	40	Khoa SP TH- MN
11		GD Thể chất K54	TCSP	30	Khoa GDTC-QP
12		SP Tin học K54	THSP	30	Khoa KT - CN
13		GD Công dân K54	CDSP	30	Khoa GD Đại cương
14		SP Tiếng Anh K54	TASP	30	Khoa GD Đại cương
15	Khối Nông lâm Kỹ thuật	CN Thông tin K54	TTNK	70	Khoa KT - CN
16		CNKT Môi trường K54	MTNK	35	Khoa KT - CN
17		CN KT điện, điện tử K54	DTNK	35	Khoa KT - CN
18		Khuyến nông K54	KNNK	35	Khoa Nông Lâm
19		QL Đất đai K54	DDNK	35	Khoa Nông Lâm
20		Lâm nghiệp K54	LNNK	35	Khoa Nông Lâm
21		Chăn nuôi K54	CNNK	35	Khoa Nông Lâm
22		QL tài nguyên rừng K54	TNNK	35	Khoa Nông Lâm
23	Khối khác	Kế toán doanh nghiệp K54	KTKK	35	Khoa Kinh tế
24		Quản trị kinh doanh K54	KDKK	35	Khoa Kinh tế
25		Quản lý văn hóa K54	VHKK	35	Khoa VH - DL
26		KH Thư viện K54	TV KK	35	Khoa VH - DL
27		Hướng dẫn du lịch K54	HDKK	35	Khoa VH - DL
28		QT Văn phòng K54	VPKK	70	Khoa Nội vụ-CTXH
29		Văn thư hành chính K54	VTKK	50	Khoa Nội vụ-CTXH
30		Công tác Xã hội K54	XHKK	50	Khoa Nội vụ-CTXH
		Tổng		1180	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2017-2018

Mời các bạn sinh viên theo dõi thời khóa biểu và lịch thi tại website Phòng Đào tạo:

www.cdsonla.edu.vn/daotao

PHẦN PHỤ LỤC

Hướng dẫn sử dụng website Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ

Tháng 02 năm 2012 trường Cao đẳng Sơn La đã đưa vào sử dụng hệ thống Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ. Mọi thông tin về điểm (và các thông tin sinh viên khác), các hoạt động học vụ của hệ Cao đẳng (đăng ký môn học, hủy đăng ký môn học, theo dõi tiến trình học tập...) được thực hiện trực tiếp trên website của hệ thống. Dưới đây là hướng dẫn tóm tắt các thao tác chính khi sử dụng website.

1. Địa chỉ: link đặt tại website của nhà trường (www.cdsonla.edu.vn)



2. Các chức năng chính của website


- Trang chủ: hiển thị các thông báo, thông tin đào tạo...
- Tra cứu sinh viên: tra cứu các thông tin về kết quả học tập, tiến độ học tập, thời khóa biểu, diễn biến thu phí, tra cứu văn bằng.
- Sinh viên: đăng ký học phần, hủy đăng ký học phần, cập nhật sơ yếu lý lịch, góp ý GVCN, đánh giá CVHT.
- Đổi MK: khi đăng nhập lần đầu người sử dụng, nhất là **sinh viên cần đổi mật khẩu và bảo mật mật khẩu của mình** tránh để người khác sử dụng tài khoản của mình làm thay đổi các thông tin đăng ký và hủy đăng ký học phần.
- Đăng nhập

6 CAO ĐẲNG SƠN LA x

www.cdsonla.edu.vn:82/vn

Thứ Hai, 27/07/2015

Ngôn ngữ:



TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỔNG THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Năng động - Chất lượng - Trách nhiệm

[Trang chủ](#) | [Tra cứu SV](#) | [Sinh viên](#) | [Đăng nhập](#)

Giới thiệu

- » Thông tin chung
- » Cơ cấu tổ chức

Thông tin cần biết

Thời tiết
Hồ Chí Minh

Giá vàng

Loại	Mua vào	Bán ra
SJC	33,070	33,150
Nhân tron H.T.V	29,820	30,120

Tỷ giá

Đang cập nhật...

Tin tức xem thêm

tiêu đề

- » Tin tức đào tạo (H00)
- » Đề án tự chủ trong tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La (H00)
- » Thông báo tuyển gấp lao động đi làm việc có thời hạn tại các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất UAE (H00)
- » Thông báo tuyển lao động đi làm việc có thời hạn tại Đài Loan (H00)

Thông báo xem thêm

- » Thông báo vv Tuyển sinh đầu vào
- » THÔNG BÁO XÉT TUYỂN NGUYỄN VĂN BỔ SÙNG (đợt 2) VÀO HỌC CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA, NĂM 2014

Tuyển sinh xem thêm

- » Thông tin tuyển sinh 2015
- » Thông Báo V/v tuyển sinh Du học Nhật Bản 2014
- » Thông báo V/v Tuyển sinh lớp tiếng Trung
- » Thông báo V/v Tuyển sinh đào tạo bằng Hàn
- » Thông báo V/v Liên thông Cao đẳng - Đại học Đài Loan

Tin nổi bật

xuất cảnh sang Nhật làm việc. (24/09/2013)

» Kỳ họp đồng cho 13 thực tập sinh xuất cảnh sang Nhật Bản làm việc. (30/08/2013)

» Kỳ họp đồng cho 22 thực tập sinh xuất cảnh sang Nhật bản làm việc. (17/08/2013)

» Trường Đại học Sang Myung (Hàn Quốc) và Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cùng ký kết văn bản thỏa (09/08/2013) thuận hợp tác.

» Kỳ họp đồng cho 12 thực tập sinh (02/08/2013) xuất cảnh


» (LETCO) Hội nghị sơ kết công tác hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm (19/07/2013) 2013.

3. Đăng nhập

Chức năng này là một tiện ích đặc biệt với sinh viên. Chỉ khi đăng nhập sinh viên mới thực hiện đăng ký và hủy đăng ký học phần, đánh giá CVHT. Click vào nút đăng nhập để vào form đăng nhập

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỔNG THÔNG TIN ĐÀO TẠO



Tên tài khoản

Mật khẩu

Đăng nhập

Duy trì đăng nhập 12/05/15 2:14

Tài khoản của bạn sẽ được lưu trữ trên máy tính này trong vòng 07 ngày. [Xem chi tiết](#)

Giới thiệu

Hệ thống cổng thông tin đào tạo trường Cao đẳng Sơn La.

Liên hệ

- Địa chỉ: Địa chỉ Tổ 2, phường Chiềng Sim, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- Tel: 022.3874.298 - Fax: 022.3874.191
- Hỗ trợ kỹ thuật: no-reply@cdsonla.edu.vn

Liên kết

- Trường Cao đẳng Sơn La
- Cổng thông tin đào tạo

Tên tài khoản: là mã số sinh viên

Mật khẩu mặc định: là chuỗi mã số sinh viên và ngày tháng năm sinh của sinh viên (dùng 2 số cho ngày, tháng, năm sinh)

Ví dụ: sinh viên có mã số 1654101007, sinh ngày 10/10/1995 thì tên đăng nhập là 1654101007 và mật khẩu là 1654101007101095

Chú ý: không nên tích chọn Lưu mật khẩu cho lần đăng nhập sau nếu bạn sử dụng máy tính công cộng. **Ngay khi đăng nhập lần đầu cần đổi mật khẩu và bảo mật cẩn thận.** Trong trường hợp bạn quên mật khẩu hãy liên hệ với CVHT của mình để lấy lại mật khẩu.

Để đổi mật khẩu: nhấn Đổi MK và làm theo màn hình của hệ thống

Điền đúng mật khẩu cũ, nhập mật khẩu mới, nhập lại mật khẩu mới và nhấn thay đổi

4. Đăng ký học phần và hủy đăng ký học phần

4.1 Đăng ký học phần tự chọn

Có 2 loại môn học (học phần) trong đào tạo theo học chế tín chỉ là môn học cố định (theo lớp ổn định – sinh viên không cần đăng ký) và môn học tự chọn (sinh viên cần phải đăng ký). Với môn học tự chọn sinh viên không đăng ký coi như sinh viên không học môn đó trong học kỳ nhà trường tổ chức đăng ký. Các môn học trong chương trình nhưng nhà trường tổ chức thành các lớp độc lập sinh viên cũng phải đăng ký.

Nhấn Sinh viên -> Đăng ký học phần

- Danh sách các môn cùng ngành là Đăng ký học thêm các học phần, đây chính là nội dung chính của phần này, sinh viên cần phải đăng ký các HP mà nhà trường tổ chức theo chương trình. Có 2 lựa chọn:

+ Tìm các môn có trong ngành học (cùng ngành) hệ thống sẽ tự động hiển thị ra những môn mà sinh viên phải đăng ký, sinh viên chỉ cần chọn lớp và tiến hành nhấn đăng ký.

+ Tìm theo mã môn: Sinh viên cần có cuốn thông tin đào tạo để biết mã môn, sau đó điền mã môn vào mục đăng ký học phần -> nhấn vào nút chọn lọc hệ thống sẽ hiển thị ra danh sách các lớp sinh viên cần đăng ký.

Ví dụ: Danh sách các môn cùng ngành

Đăng ký học phần - Mã học môn học - Chọn lọc

Danh sách môn cùng ngành **Danh sách theo mã môn**

Tổng số 18 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 200 ▾

#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	NGÀNH ĐÀO TẠO	LỚP ƯU TIÊN	SỐ SV	THUỘC NGÀNH	TRANG THÁI	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
1	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270308	Giáo dục Mầm non	GD Mầm non K51A	0/80	✓	Đang đăng ký		Tiết 1-4 Phòng: 303B6B5-						Đang ký
2	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270309	Giáo dục Mầm non	GD Mầm non K51B	0/85	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 203B5B5-						Đang ký
3	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270310	Giáo dục Tiểu học	GD Tiểu học K51A	0/85	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 102B0B0-						Đang ký
4	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270311	Giáo dục Tiểu học	GD Tiểu học K51B	0/85	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 205B0B0-						Đang ký
5	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270304	Sư phạm Giáo dục công dân	SP GD Công dân K51	0/80	✓	Đang đăng ký		Tiết 1-4 Phòng: 203B6B5-						Đang ký
6	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270301	Sư phạm Toán học	SP Toán học K51	0/80	✓	Đang đăng ký		Tiết 1-4 Phòng: 201B5B5-						Đang ký
7	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	0151300270303	Sư phạm Ngữ văn	SP Văn học K51	0/80	✓	Đang đăng ký		Tiết 1-4 Phòng: 301B5B5-						Đang ký
8	002415	Hoạt động dạy học ở THCS	0151300241504	Sư phạm Giáo dục công dân	SP GD Công dân K51	0/70	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 205B0B0-						Đang ký
9	002415	Hoạt động dạy học ở THCS	0151300241501	Sư phạm Toán học	SP Toán học K51	0/70	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 102B0B0-						Đang ký
10	002415	Hoạt động dạy học ở THCS	0151300241503	Sư phạm Ngữ văn	SP Văn học K51	0/70	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-9 Phòng: 304B0B0-						Đang ký
11	002412	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	0151300241207	Giáo dục Tiểu học	GD Tiểu học K51A	46/200	✓	Đang đăng ký		Tiết 6-7 Phòng: 400B0B0-						Đang ký

Ví dụ: Tìm theo mã môn học

Đăng ký học phần 002802 - Chọn lọc

Danh sách môn cùng ngành **Danh sách theo mã môn**

Tổng số 8 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 200 ▾

#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	NGÀNH ĐÀO TẠO	LỚP ƯU TIÊN	SỐ SV	THUỘC NGÀNH	TRANG THÁI	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
1	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802125	Công nghệ Thông tin	CN Thông tin K51	0/70	✓	Đang đăng ký								Đang ký
2	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802126	Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử	CNKT Điện K51	0/70	✓	Đang đăng ký								Đang ký
3	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802114	Công tác Xã hội	Công tác XH K51	0/75	✓	Đang đăng ký								Đang ký
4	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802116	Kế toán	Kế toán K51	0/75	✓	Đang đăng ký								Đang ký
5	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802113	Quản lý đất đai	QL Đất đai K51	0/70	✓	Đang đăng ký								Đang ký
6	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802122	Quản lý tài nguyên rừng	QL Tài nguyên rừng K51	0/70	✓	Đang đăng ký								Đang ký
7	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802124	Quản lý Văn hóa	QL Văn hóa K51	0/75	✓	Đang đăng ký								Đang ký
8	002802	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01513002802123	Quản trị Văn phòng	QT Văn phòng K51	0/75	✓	Đang đăng ký								Đang ký

Lưu ý:

- Môn học không nằm trong chương trình đào tạo ngành đăng học sẽ không được tính điểm.
- Chỉ được đăng ký khi Số sinh viên trong lớp đọc lập chưa vượt quá số lượng tối đa.
- Lớp đọc lập có trạng thái **Đang ký mở rộng** sẽ không được hủy khi đã đăng ký.

Trường hợp này thường áp dụng đối với những sinh viên phải học lại một học phần nào đó, hoặc muốn đăng ký học môn học có trong CTĐT của ngành mình đang học mà ngành khác cũng có thì cần phải biết được mã môn và lớp dự kiến sẽ mở ở ngành khác.

Lưu ý:

- Môn học không nằm trong chương trình đào tạo ngành đang học sẽ không được tính điểm.

- Chỉ được đăng ký khi số sinh viên trong lớp độc lập chưa vượt quá số lượng tối đa.

- Lớp độc lập có trạng thái *đăng ký mở rộng* sẽ không được hủy khi đã đăng ký.

- Khi đăng ký sinh viên cần chú ý: mã môn, tên môn, mã lớp độc lập, lớp ưu tiên dự kiến đăng ký, số sinh viên tối đa và số sinh viên đã đăng ký trong lớp đó, lịch học của các lớp độc lập.

- Các học phần của lớp ổn định sinh viên không phải đăng ký (đăng ký theo mặc định – coi như đã đăng ký).

- Ngay khi nhấn đăng ký, môn học sẽ được thêm vào tiến trình học tập của sinh viên, theo thời khóa biểu của nhà trường.

- Mỗi lớp độc lập đăng ký có số sinh viên giới hạn vì vậy những sinh viên đăng ký muộn có thể không thực hiện đăng ký vào lớp đó được vì lớp đã đầy (thông tin hiển thị trong cột Số sinh viên đã đăng ký trên tổng số sinh viên tối đa cho phép của lớp đó), trong trường hợp này sinh viên cần tìm lớp khác chưa đầy, có thời khóa biểu phù hợp (không trùng với lớp ổn định đã có) để đăng ký.

- Khi đăng ký học với ngành khác cần chọn ngành thích hợp và thực hiện đăng ký như trên (chú ý thời khóa biểu của lớp học, tránh trùng giờ, trùng tiết, trùng lịch thi).

- Sinh viên cần tham khảo ý kiến Cố vấn học tập, nghiên cứu kỹ thời khóa biểu trước khi đăng ký môn học.

- Sau khi đăng ký thành công hệ thống sẽ có thông báo, nếu không có thông báo đăng ký thành công tức là bạn chưa đăng ký được môn học (học phần) đó.

- Cuối cùng của quá trình đăng ký sinh viên cần vào kiểm tra thời khóa biểu của mình và kiểm tra học phí phải nộp xem số môn học dự kiến đăng ký trong kỳ đã đủ chưa, học phí là bao nhiêu.

4.2 Hủy đăng ký HP tự chọn

Trường hợp sinh viên đăng ký nhầm hoặc tiến trình học tập quá nặng sinh viên có thể hủy đăng ký trong thời gian đăng ký có hiệu lực.

Nhấn vào Sinh viên -> Hủy đăng ký học phần

Thứ Năm, 23/07/2015 Chào, Nguyễn Hữu Phong | Đổi mật khẩu | Đăng xuất Ngôn ngữ:   



TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỔNG THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Năng động - Chất lượng - Trách nhiệm

Trang chủ
Tra cứu SV
Sinh viên

Hủy đăng ký môn học

Danh sách môn học có thể hủy đăng ký

#	CHỦ NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
1		0151300241209 - Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm (Số TC: 2, Số TCQB: 1) Tiết 6-7 P.405B6-B6		0151306164103 - Lý luận dạy học và giáo dục (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 8-10 P.405B6-B6		0151306163503 - PPDH Toán ở tiểu học (Số TC: 4, Số TCQB: 1,4) Tiết 8-10 P.405B6-B6	0151306161403 - Văn học (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 6-7 P.405B6-B6
		0151306161403 - Văn học (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 8-9 P.405B6-B6		0151306163503 - PPDH Toán ở tiểu học (Số TC: 4, Số TCQB: 1,4) Tiết 6-7 P.405B6-B6			

Hướng dẫn:

1/ Di chuyển con trỏ vào môn cần hủy đăng ký.
2/ Nhấn "X" để hủy đăng ký môn học.

Lưu ý:

- Lớp độc lập có trạng thái *đăng ký mở rộng* sẽ không được hủy khi đã đăng ký.
- Sinh viên cần nghiên cứu kỹ chương trình đào tạo, tham khảo ý kiến Cố vấn học tập trước khi thực hiện đăng ký hay hủy đăng ký môn học tự chọn

5. Tra cứu thời khóa biểu

Khi thực hiện đăng ký HP tự chọn sinh viên đã biết về thời khóa biểu của mình (mỗi sinh viên có tiến trình học tập khác nhau nên thời khóa biểu sẽ khác nhau). Đơn giản hơn có thể vào chức năng Tra cứu sinh viên -> Thời khóa biểu, gõ mã sinh viên vào ô tìm kiếm (nếu bạn đã đăng nhập hệ thống tự động hiển thị).

Thứ Hai, 27/07/2015 Chào, Nguyễn Hữu Phong | Đổi mật khẩu | Đăng xuất Ngôn ngữ:   



TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỔNG THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Năng động - Chất lượng - Trách nhiệm

Trang chủ
Tra cứu SV
Sinh viên

Thời khóa biểu của: 18651105130 Học kỳ: Học kỳ 1 năm học thứ 2 Chọn lọc

Thời khóa biểu

Họ và tên: Nguyễn Hữu Phong | Lớp: GD Tiểu học KS1C | Khóa: Cao Đẳng chính quy KS1

#	CHỦ NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
1	Sáng						
2	Chiều	0151300241209 - Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm (Số TC: 2, Số TCQB: 1) Tiết 6-7 P.405B6-B6		0151306164103 - Lý luận dạy học và giáo dục (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 8-10 P.405B6-B6		0151306163503 - PPDH Toán ở tiểu học (Số TC: 4, Số TCQB: 1,4) Tiết 8-10 P.405B6-B6	0151306161403 - Văn học (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 6-7 P.405B6-B6
		0151306161403 - Văn học (Số TC: 3, Số TCQB: 1,2) Tiết 8-9 P.405B6-B6		0151306163503 - PPDH Toán ở tiểu học (Số TC: 4, Số TCQB: 1,4) Tiết 6-7 P.405B6-B6			
3	Tối						

6. Tra cứu học phí phải nộp

Nhấn Tra cứu sinh viên -> Diễn biến thu phí.

Trang chủ Tra cứu SV Sinh viên

Diễn biến thu phí của 1651105130

Đã nộp Chưa nộp Miễn giảm

Tổng số 1 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50

Họ và tên: Nguyễn Hữu Phong Lớp: GD Tiểu học K51C Khóa: Cao Đẳng chính quy K51

#	TÊN KHOẢN THU	HOC KỲ	PHẢI NỘP
1	Học phí kỳ 2 năm học 2014 - 2015	Học Kỳ 2 năm học thứ 1	988.000 VNĐ

Hệ thống sẽ hiển thị số học phí sinh viên phải nộp, đã nộp, chưa nộp và số học phí được miễn giảm tương ứng với số tín chỉ đã đăng ký trong kỳ.

7. Tra cứu kết quả học tập, đánh giá mức hài lòng của HSSV về môn học/học phần

7.1 Tra cứu kết quả học tập

Nhấn Tra cứu sinh viên -> Kết quả học tập

Kết quả học tập của 1651105130

Nhấn để làm mới dữ liệu về môn học.

Kết quả học tập

Tổng số 20 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50

Họ và tên: Nguyễn Hữu Phong Lớp: GD Tiểu học K51C Khóa: Cao Đẳng chính quy K51

Điểm học tập: TBC: 6,95

Kỳ 1: 6,93 Kỳ 2: Kỳ 3: Kỳ 4: Kỳ 5: Kỳ 6:

Điểm rèn luyện:

Kỳ 1: 80 Kỳ 2: Kỳ 3: Kỳ 4: Kỳ 5: Kỳ 6:

#	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	MÔN HỌC	TÍN CHỈ	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM TH L1	ĐIỂM TH L2	ĐIỂM TBC	ĐIỂM TÍN CHỈ	HOC KỲ
1	1651101001	Giáo dục thể chất 1	1	8	3		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
2	1651101007	Kỹ năng giao tiếp	2	6,6	7		7	B	Học kỳ 1 năm học thứ 1
3	1651105018	Lý thuyết tập hợp và logic toán	2	7,1	8		8	A-	Học kỳ 1 năm học thứ 1
4	1651101005	Nhập môn tin học	4	8,8	7		8	A-	Học kỳ 1 năm học thứ 1
5	1651101002	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5	6,6	5		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
6	1651101004	Phương luận đại cương	2	8	4		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
7	0151306164103	Lý luận dạy học và giáo dục	3					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
8	0151308163503	PPDH Toán ở tiểu học	4					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
9	0151300241209	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	2					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
10	0151306161403	Văn học	3					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
11	1651105059	Các tập hợp số	3	8,7	6		7	B	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
12	1651105016	Giáo dục học đại cương	2	8,2	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
13	1651101008	Giáo dục thể chất 2	1	5	0		3	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
14	1651102008	Tâm lý học đại cương	2	7,6	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
15	1651105054	Tiếng Việt	4	7,4	7		7	B	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
16	1651105018	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	7,4	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1

Hệ thống sẽ liệt kê các môn sinh viên đã đăng ký học và điểm tương ứng.

7.2 Đánh giá mức hài lòng của HSSV về môn học/học phần

Sinh viên đánh giá mức hài lòng về môn học do giảng viên giảng dạy theo học kì, theo kế hoạch của nhà trường.

Nhấn Tra cứu SV -> Kết quả học tập

Kết quả học tập của 1651105130 Chọn lọc

Nhấn để làm phiếu thăm dò về môn học.

Kết quả học tập

Tổng số 20 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50

Họ và tên: Nguyễn Hữu Phong Lớp: GD Tiểu học K51C Khóa: Cao Đẳng chính quy K51

Điểm học tập: TBC: 6,95

Kỳ 1: 6,93 Kỳ 2: Kỳ 3: Kỳ 4: Kỳ 5: Kỳ 6:

Điểm rèn luyện: Kỳ 1: 80 Kỳ 2: Kỳ 3: Kỳ 4: Kỳ 5: Kỳ 6:

#	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	MÔN HỌC	TÌNH CHÍ	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	ĐIỂM THI L2	ĐIỂM TBC	ĐIỂM TÌNH CHÍ	HỌC KỲ
1	1651101001	Giáo dục thể chất 1	1	8	3		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
2	1651101007	Kỹ năng giao tiếp	2	6,6	7		7	B	Học kỳ 1 năm học thứ 1
3	1651105018	Lý thuyết tập hợp và logic toán	2	7,1	8		8	A-	Học kỳ 1 năm học thứ 1
4	1651101006	Nhập môn tin học	4	8,8	7		8	A-	Học kỳ 1 năm học thứ 1
5	1651101002	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5	6,6	5		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
6	1651101004	Phương pháp đại cương	2	8	4		6	C	Học kỳ 1 năm học thứ 1
7	0151306164103	Lý luận dạy học và giáo dục	3					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
8	0151306183503	PPDH Toán ở tiểu học	4					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
9	0151300241209	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	2					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
10	0151306161403	Văn học	3					I	Học kỳ 1 năm học thứ 2
11	1651105059	Các tập hợp số	3	8,7	6		7	B	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
12	1651105016	Giáo dục học đại cương	2	8,2	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
13	1651101008	Giáo dục thể chất 2	1	5	0		3	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
14	1651102008	Tâm lý học đại cương	2	7,6	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
15	1651105054	Tiếng Việt	4	7,4	7		7	B	Học Kỳ 2 năm học thứ 1
16	1651105018	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	7,4	0		4	F	Học Kỳ 2 năm học thứ 1

Hệ thống sẽ liệt kê các học phần tương ứng với giảng viên giảng dạy mà sinh viên phải đánh giá.

Sinh viên cần lưu ý, phải chọn đúng các học phần trong kỳ cần đánh giá và đánh giá đầy đủ theo các tiêu chí đã đưa ra khi đó hệ thống mới công nhận kết quả đánh giá của bạn.

Ý kiến về môn Các tập hợp số

Ghi chú:

1/ Đánh dấu vào 1 trong 5 mức đánh giá để trả lời các câu hỏi từ 1 đến 16

2/ Các mức 5 Rất hài lòng 4 Hài lòng 3 Cơ bản hài lòng 2 Hài lòng một phần 1 Không hài lòng

Tên giảng viên: Lớp ưu tiên: GD Tiểu học K51C

Ngày thăm dò: 27/07/2015

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		5	4	3	2	1
1	Đề cương MH/HP, các tài liệu học tập được giới thiệu đầy đủ ngay từ tiết học đầu tiên.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	Các tiết học của MH/HP được bắt đầu và kết thúc đúng giờ.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	Tiến độ MH/HP được thực hiện đúng lịch trình quy định của nhà trường (Thời khóa biểu và chương trình môn học).	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
4	Phương tiện, thiết bị thực hành, thí nghiệm, đáp ứng nhu cầu dạy và học.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	Giảng viên thường xuyên sử dụng hiệu quả các phương tiện thiết bị dạy học.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
6	Các kỹ thuật/ kỹ năng thực hành/ thí nghiệm được giảng viên hướng dẫn cụ thể, rõ ràng.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	Kiến thức của MH/HP được giảng viên chuyên đạt chính xác, dễ hiểu.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

Thay đổi

8. Kiểm tra tiến độ học tập

Nhấn Tra cứu sinh viên -> Tiến độ học tập

Trang chủ	Tra cứu SV	Sinh viên				
Tiến độ học tập của 1651105130 <input type="button" value="Chọn lọc"/>						
1 Các môn bắt buộc 2 Các môn tự chọn 3 Các môn còn thiếu						
Tổng số 20 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50						
#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM THANG 10	ĐIỂM TÍN CHỈ
1	002419	Kỹ năng giao tiếp	1651101007	2	7	B
2	051633	Lý thuyết tập hợp và logic toán	1651105018	2	8	A-
3	002918	Nhập môn tin học	1651101006	4	8	A-
4	002601	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	1651101002	5	6	C
5	013601	Pháp luật đại cương	1651101004	2	6	C
6	061634	Các tập hợp số	1651105059	3	7	B

Nhấn vào các nút tương ứng để thực hiện:

8.1 Các môn bắt buộc

Trang chủ	Tra cứu SV	Sinh viên				
Tiến độ học tập của 1651105130 <input type="button" value="Chọn lọc"/>						
Các môn bắt buộc Các môn tự chọn Các môn còn thiếu						
Tổng số 20 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50						
#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM THANG 10	ĐIỂM TÍN CHỈ
1	002419	Kỹ năng giao tiếp	1651101007	2	7	B
2	061633	Lý thuyết tập hợp và logic toán	1651105018	2	8	A-
3	002918	Nhập môn tin học	1651101006	4	8	A-
4	002601	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	1651101002	5	6	C
5	013601	Pháp luật đại cương	1651101004	2	6	C
6	061634	Các tập hợp số	1651105059	3	7	B
7	002413	Giáo dục học đại cương		2		
8	002411	Tâm lý học đại cương		2		
9	061613	Tiếng Việt	1651105054	4	7	B
10	002902	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2		
11	061401	Cơ sở tư nhiên xã hội		2		
12	061632	PPDH Tiếng Việt ở TH		4		
13	000016	Thực tập sư phạm lần 1		2		

8.2 Các môn tự chọn

Trang chủ	Tra cứu SV	Sinh viên						
Tiến độ học tập của 1651105130 <input type="button" value="Chọn lọc"/>								
Các môn bắt buộc Các môn tự chọn Các môn còn thiếu								
Tổng số 5 bản ghi - Chọn số bản ghi hiển thị trên 1 trang 50								
#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	MÃ LỚP ĐỌC LẬP	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM THANG 10	ĐIỂM TÍN CHỈ	NHÓM MÔN HỌC	SỐ MÔN PHẢI HỌC TRONG NHÓM
1	061929	Âm nhạc và phương pháp dạy học		2			TC Chuyên ngành	1
2	061636	Kiến thức chuyên sâu Tiếng Việt và PPDH TV		2			TC Chuyên ngành	1
3	061637	Kiến thức chuyên sâu toán và PPDH Toán		2			TC Chuyên ngành	1
4	061904	Mĩ thuật và phương pháp dạy học		2			TC Chuyên ngành	1
5	062028	Thể dục và phương pháp dạy học		2			TC Chuyên ngành	1

8.3 Danh sách các học phần chưa có điểm hoặc còn thiếu

Trang chủ	Tra cứu SV	Sinh viên			
Tiên độ học tập của 1051105130		Chon lọc			
Các môn bắt buộc		Các môn tự chọn		Các môn còn thiếu	
Tổng số 22 bản ghi - Chon số bản ghi hiển thị trên 1 trang 60					
#	MÃ MÔN	TÊN MÔN	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM	
1	061401	Cơ sở tự nhiên xã hội	2	Chưa có điểm	
2	062603	Đạo đức và phương pháp dạy học	2	Chưa có điểm	
3	002703	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Chưa có điểm	
4	002413	Giáo dục học đại cương	2	4	
5	060211	Giáo dục môi trường	2	Chưa có điểm	
6	061641	Lý luận dạy học và giáo dục	3	Chưa có điểm	
7	061632	PPDH Tiếng Việt ở TH	4	Chưa có điểm	
8	061635	PPDH Toán ở tiểu học	4	Chưa có điểm	
9	062942	Phương tiện KTDH và ứng dụng CNTT trong dạy học ở TH	2	Chưa có điểm	
10	003604	Quản lí hành chính nhà nước và quản lý ngành	2	Chưa có điểm	
11	061643	Rèn nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	4	Chưa có điểm	
12	002412	Tâm lí học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	2	Chưa có điểm	

9. Đăng ký xét tốt nghiệp

Khi sinh viên đã tích lũy đủ học phần theo chương trình đào tạo sinh viên cần Đăng ký xét tốt nghiệp (trong trường hợp sinh viên học nhanh hơn hay chậm hơn tiến độ thông thường), nếu không đăng ký xét nhà trường sẽ không xét và coi như sinh viên chưa tích lũy đủ. Đây là điểm hoàn toàn khác so với đào tạo theo học chế niên chế.

Rút đăng ký xét tốt nghiệp: khi đã nhấn đăng ký xét tốt nghiệp nhà trường sẽ tổ chức từng đợt xét tốt nghiệp cho sinh viên, trong thời gian này sinh viên có nhu cầu học cải thiện hoặc vì lý do nào đó chưa muốn xét tốt nghiệp thì thực hiện Rút đăng ký xét tốt nghiệp

10. Tra cứu văn bằng

Nhấn Tra cứu sinh viên -> Tra cứu văn bằng

Tra cứu văn bằng theo		Số hiệu bằng		Chon lọc	
Thông tin văn bằng					
THÔNG TIN VĂN BẰNG			THÔNG TIN HIỆU CHÍNH		
Họ và tên:					
Ngày sinh:					
Giới tính:					
Dân tộc:					
Quốc tịch:					
Khóa học:					
Tên khóa học:					
Năm tốt nghiệp:	0				
Ngành đào tạo:					
I ợp:					
Hình thức đào tạo:					
Xếp loại tốt nghiệp:					
Số QĐ Tốt nghiệp:					
Ngày quyết định:					
Số vào sổ:					

Mỗi sinh viên khi được công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, trên bằng tốt nghiệp có số hiệu bằng, muốn tra cứu chỉ cần điền số hiệu bằng và nhấn chọn lọc hệ thống sẽ hiển thị đầy đủ các thông tin về người học đã tốt nghiệp.

11. Đề nghị sửa thông tin cá nhân

Trong quá trình nhập số liệu có thể xảy ra nhầm lẫn, sai lệch thông tin sinh viên. Vì vậy, sinh viên cần xem lại cẩn thận, nếu có sai lệch cần đề nghị chỉnh sửa.

Nhấn Sinh viên -> Cập nhật sơ yếu lý lịch

THÔNG TIN SINH VIÊN	THÔNG TIN HIỆN TẠI	THÔNG TIN SỬA SAI
Họ tên:	Phong Nguyễn Hữu	Phong Nguyễn Hữu
Ngày sinh:	04/02/1995	04/02/1995
Giới tính:	Nam	<input checked="" type="radio"/> Nam <input type="radio"/> Nữ
Quê quán:		
Hồ khẩu thường trú:		
Số điện thoại nhà riêng:	01659304483	01659304483
Số di động:		
Đổi tương:	<input type="checkbox"/> Bộ đội xuất ngũ <input type="checkbox"/> Đoàn viên <input type="checkbox"/> Đảng viên	<input type="checkbox"/> Bộ đội xuất ngũ <input type="checkbox"/> Đoàn viên <input type="checkbox"/> Đảng viên
Dân tộc:	Kinh	Kinh
Tôn giáo:		Không
THÔNG TIN GIA ĐÌNH	THÔNG TIN HIỆN TẠI	THÔNG TIN SỬA SAI
Thông tin bố:	Họ và tên:	
	Năm sinh:	
	Nghề nghiệp:	
Thông tin mẹ:	Họ và tên:	
	Năm sinh:	
	Nghề nghiệp:	
Ảnh chụp em ruột (Chỉ ghi ảnh chị, em trong gia đình):	Ảnh: 0, Chị: 0, Em trai: 0, Em gái: 0	Ảnh: 0, Chị: 0, Em trai: 0, Em gái: 0
Địa chỉ người bảo trợ:	Nguyễn Hữu Dũng Trung Dũng Chiềng Càng Sông Mã Sơn La	Nguyễn Hữu Dũng Trung Dũng Chiềng Càng Sô
THÔNG TIN NHÀ TRƯ	THÔNG TIN HIỆN TẠI	THÔNG TIN SỬA SAI
Thông tin nội/ngoại trú:	Chủ trọ:	<input checked="" type="radio"/> Nội trú <input type="radio"/> Ngoại trú
	Điện thoại:	Họ tên chủ trọ
	Địa chỉ:	Số điện thoại
	Từ ngày:	Địa chỉ
	Đến ngày:	Từ ngày
		Đến ngày

Cập nhật

Điền thông tin ở cột sửa sai sau đó nhấn cập nhật

12. Góp ý Giáo viên chủ nhiệm

Nhấn Sinh viên -> Góp ý GVCN

Trang chủ		Tra cứu SV		Sinh viên		
Ghi chú:						
1/ Đánh dấu vào 1 trong 5 mức đánh giá để trả lời các câu hỏi từ 1 đến 8						
2/ Các mức: 5 Rất tốt; 4 Tốt; 3 Trung bình; 2 Kém; 1 Rất kém						
Tên CVHT:						
STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		5	4	3	2	1
1	CVHT tổ chức họp lớp, bầu hoặc kiến toán ban cán sự lớp ổn định, phổ biến nhiệm vụ học kỳ và cả năm học. Tổ chức họp lớp hàng tháng.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	CVHT hướng dẫn, tư vấn cho sinh viên về phương pháp học tập, cách đăng ký môn học và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	CVHT tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên, phổ biến hướng dẫn thực hiện quy chế, chủ trì họp lớp và đánh giá điểm rèn luyện cho từng sinh viên.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
4	CVHT bố trí thời gian biểu và tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên gặp gỡ (ít nhất 1 lần/tháng) xin tư vấn, trao đổi về các vấn đề: học tập, rèn luyện, các vấn đề cá nhân, xã hội và nghề nghiệp.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	CVHT quan tâm và chỉ đạo công tác đoàn, hội, tham gia cùng sinh viên trong các hoạt động phong trào.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
6	CVHT khuyến khích, tạo điều kiện và tư vấn cho sinh viên tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, các hoạt động văn thể mỹ lành mạnh bổ ích.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	CVHT tổ chức họp lớp khi đã biết kết quả thi cuối học kỳ, tìm hiểu và giải quyết những vấn đề nảy sinh đối với sinh viên, nhắc nhở khi thấy kết quả học tập của sinh viên giảm sút.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
8	CVHT có thái độ ứng xử đúng mực, thân thiện với sinh viên, có ảnh hưởng tốt, giúp sinh viên tiến bộ trong học tập và rèn luyện.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
Ý kiến khác:						
9						
Gửi đánh giá						

13. Đánh giá CVHT

Nhân Sinh viên -> Đánh giá CVHT

Trang chủ		Tra cứu SV		Sinh viên	
Ghi chú:					
1/ Đánh dấu vào 1 trong 3 mức đánh giá để trả lời các câu hỏi từ 1 đến 8					
Tên CVHT:					
STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ			
		3	2	1	
1	CVHT tổ chức họp lớp, bầu hoặc kiến toán ban cán sự lớp ổn định, phổ biến nhiệm vụ học kỳ và cả năm học. Tổ chức họp lớp hàng tháng.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
2	CVHT hướng dẫn, tư vấn cho sinh viên về phương pháp học tập, cách đăng ký môn học và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
3	CVHT tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên, phổ biến hướng dẫn thực hiện quy chế, chủ trì họp lớp và đánh giá điểm rèn luyện cho từng sinh viên.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
4	CVHT bố trí thời gian biểu và tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên gặp gỡ (ít nhất 1 lần/tháng) xin tư vấn, trao đổi về các vấn đề: học tập, rèn luyện, các vấn đề cá nhân, xã hội và nghề nghiệp.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
5	CVHT quan tâm và chỉ đạo công tác đoàn, hội, tham gia cùng sinh viên trong các hoạt động phong trào.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
6	CVHT khuyến khích, tạo điều kiện và tư vấn cho sinh viên tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, các hoạt động văn thể mỹ lành mạnh bổ ích.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
7	CVHT tổ chức họp lớp khi đã biết kết quả thi cuối học kỳ, tìm hiểu và giải quyết những vấn đề nảy sinh đối với sinh viên, nhắc nhở khi thấy kết quả học tập của sinh viên giảm sút.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
8	CVHT có thái độ ứng xử đúng mực, thân thiện với sinh viên, có ảnh hưởng tốt, giúp sinh viên tiến bộ trong học tập và rèn luyện.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
Ý kiến khác:					
9					
Gửi đánh giá					

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA**

**SỔ ĐĂNG KÝ VÀ THEO DÕI
TIẾN ĐỘ HỌC TẬP**

Họ tên SV:

Mã SV:

Lớp:

Khoa:

GVCN/CVHT:

A. Kế hoạch học tập toàn khóa

TT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Loại học phần	Kỳ dự kiến học	Ghi chú (*)
1						
2						
3						
...						

Ghi chú:

- Loại học phần: Bắt buộc (BB); tự chọn (TC)
- (*): Ghi rõ nếu đăng ký học đổi qua HP khác đối với học phần TC thì là học phần nào

Ngày tháng năm 20 ...

Cố vấn học tập xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 20 ...

Sinh viên đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

B. Đăng ký học tập theo kỳ

I. Học kỳ..... Năm học.....

TT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Mã lớp học độc lập hoặc ổn định	Tiết học	Phòng học	Ghi chú (*)
1							
2							
3							
...							

Ghi chú (*): Ghi rõ nếu đăng ký học lại hoặc học đổi qua HP khác

Tổng số tín chỉ đăng ký học trong HK:

- Ở lớp ổn định:

- Ở các lớp độc lập và ổn định khác:

Ngày tháng năm 20 ...

Cố vấn học tập xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 20 ...

Sinh viên đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

II. Học kỳ..... Năm học.....

TT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Mã lớp học độc lập hoặc ổn định	Tiết học	Phòng học	Ghi chú (*)
1							
2							
3							
...							

Ghi chú (*): Ghi rõ nếu đăng ký học lại hoặc học đổi qua HP khác

Tổng số tín chỉ đăng ký học trong HK:

- Ở lớp ổn định:

- Ở các lớp độc lập và ổn định khác:

Ngày tháng năm 20 ...

Cố vấn học tập xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 20 ...

Sinh viên đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

- Phần này được SV lập theo từng học kì và phải có xác nhận của CVHT.

- SV theo dõi tiến trình đào tạo của ngành mình đang học và ngành khác trong cuốn Thông tin đào tạo; dự kiến đăng ký các học phần trong kỳ, lưu ý khối lượng mà SV phải đăng ký trong kỳ để đảm bảo duy trì đúng tiến độ của khóa học tối thiểu là 14 tín chỉ, trừ học kì cuối khóa học;

- Thông tin về Mã lớp học độc lập hoặc ổn định, tiết học, phòng học xem trên TKB của nhà trường tại địa chỉ: <http://www.cdsonla.edu.vn/daotao/> hoặc trên cổng thông tin đào tạo của nhà trường tại địa chỉ: <http://www.cdsonla.edu.vn:82/vn/>.

C. BẢNG THEO DÕI KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN

TT	Năm học	Học kì	Điểm TBC HK	Điểm TBC tích lũy	Số TC tích lũy	Học phần, số TC chưa đạt
1	Năm thứ nhất	Học kì I				
		Học kì II				
2	Năm thứ hai	Học kì I				
		Học kì II				
3	Năm thứ ba	Học kì I				

TT	Năm học	Học kì	Điểm TBC HK	Điểm TBC tích lũy	Số TC tích lũy	Học phần, số TC chưa đạt
		Học kì II				

Ghi chú: Ghi rõ số TC chưa đạt là những học phần nào, bao nhiêu tín chỉ.

Cố vấn học tập

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

- Phần này được CVHT lập và cập nhật sau mỗi học kỳ sau khi có kết quả thi.
- Căn cứ vào kết quả điểm TBCHK, Điểm TBC tích lũy, số TC chưa đạt CVHT cần tư vấn cho sinh viên về cách học, đăng ký học để cải thiện điểm, đăng ký học để trả nợ những học phần chưa đạt.

D. BẢNG THEO DÕI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

TT	Năm học	Học kì	Điểm rèn luyện	Kết quả rèn luyện	Ghi chú
1	Năm thứ nhất	Học kì I			
		Học kì II			
2	Năm thứ hai	Học kì I			
		Học kì II			
3	Năm thứ ba	Học kì I			
		Học kì II			

Cố vấn học tập

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn: Phần này được CVHT lập và cập nhật sau mỗi học kỳ sau khi có kết quả xét rèn luyện của sinh viên.

Hướng dẫn cách lập và quản lý sổ:

- Đầu khóa học, đầu mỗi học kỳ CVHT hướng dẫn SV lập kế hoạch chi tiết, đăng ký học, đăng ký học lại các học phần chưa đạt hoặc đăng ký học học phần tự chọn thay thế.
- Cuối mỗi kỳ học, CVHT cập nhật đầy đủ các thông tin về kết quả học tập, rèn luyện, những học phần chưa đạt...
- Sổ được CVHT quản lý theo từng SV.

Mẫu phiếu đăng ký học phần

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

Học kỳ..... Năm học 20..... – 20.....

Họ và tên:

Mã sinh viên:

Lớp:

Ngành:

Danh sách học phần đăng ký ở các lớp độc lập và lớp ổn định khác

TT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Mã lớp học độc lập hoặc ổn định	Tiết học	Phòng học	Ghi chú (*)
1							
2							
3							
...							

Ghi chú (*): Ghi rõ nếu đăng ký học lại hoặc học đổi qua HP khác

Tổng số tín chỉ đăng ký học trong HK:

- Ở lớp ổn định:

- Ở các lớp độc lập và ổn định khác:

Ngày tháng năm 20 ...

Cố vấn học tập xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 20 ...

Sinh viên đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu phiếu đăng ký điều chỉnh học phần

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

**PHIẾU ĐĂNG KÝ
ĐIỀU CHỈNH HỌC PHẦN**

Học kỳ..... Năm học 20..... – 20.....

Họ và tên:

Mã sinh viên:

Lớp:

Ngành:

Danh sách học phần đăng ký điều chỉnh ở các lớp độc lập và lớp ổn định khác

TT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Mã lớp học độc lập hoặc ổn định	Tiết học	Phòng học	Ghi chú (*)
1							
2							
3							
...							

Ghi chú (*): Ghi rõ nếu đăng ký học lại hoặc học đổi qua HP khác

Tổng số tín chỉ đăng ký học trong HK:

- Ở lớp ổn định:

- Ở các lớp độc lập và ổn định khác:

Ngày tháng năm 20 ...

Cố vấn học tập xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 20 ...

Sinh viên đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phần dành cho Phòng Đào tạo quản lý

Ngày tháng năm 20...

Ý kiến của phòng Đào tạo

	<p>PHÒNG ĐÀO TẠO</p>	Mã hóa: HS/8.5.1F/01/P.ĐTAO
		Ban hành lần: 01
		Hiệu lực từ ngày: 09/09/2016
		Trang/ tổng số trang: 28/ 35

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC LẠI, THI LẠI

- Kính gửi:
- Phòng Đào tạo trường Cao đẳng Sơn La
 - Phòng kế hoạch - Tài chính
 - Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
 - Khoa/Bộ môn:

Tôi tên là: Mã HSSV:

Là sinh viên lớp:

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị phòng Đào Tạo cho tôi được đăng ký học lại, thi lại một số học phần sau:

1.....Số tc/đvht:

2.....Số tc/đvht:

3.....Số tv/đvht:

4.....Số tc/đvht:

Tổng Cộng: học phần tc/đvht

Lý do đăng ký học lại, thi lại:

.....

.....

Lớp đăng ký học lại, thi lại:

.....

Viết rõ lớp đăng ký học lại nếu học lại với khoá sau không trùng với TKB chính khoá của người đăng ký học (nếu học theo nhiều lớp thì ghi tất cả các lớp), trường hợp học theo học kỳ phụ thì không ghi.

Ngày thángnăm

Trưởng khoa

Người viết phiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Phiếu đăng ký học lại, thi lại do HSSV tự nguyện viết, nhà trường sẽ không hoàn lại lệ phí khi HSSV tự ý không thực hiện theo kế hoạch nhà trường đã đặt ra.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày.....tháng.....năm 20....

**PHIẾU YÊU CẦU TẠM NGỪNG HỌC
VÀ BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP**

- Kính gửi:*
- Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La
 - trưởng phòng Đào tạo
 - trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên
 - trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
 - Trưởng khoa.....

Tên tôi là:, sinh ngày:...../...../....., Nam (nữ):.....

Mã sinh viên:, Lớp:

Ngành:....., Khoa:.....

Nay vì lý do:.....

Nên tôi làm đơn này kính đề nghị Ông Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La xem xét giải quyết cho tôi được nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập kể từ ngày...../...../..... đến ngày/...../.....

Tôi xin hứa thực hiện đầy đủ các quy định của trường về việc nghỉ học tạm thời.

Lưu ý: Sinh viên tạm ngừng học phải có đơn và bảng điểm bảo lưu kèm theo.

Sơn La, ngày.....tháng.....năm 20....

SINH VIÊN YÊU CẦU

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA

PHÒNG ĐÀO TẠO

BAN GIÁM HIỆU

Sơn La, ngày.....tháng..... năm 20....

**PHIẾU YÊU CẦU MIỄN TRỪ
VÀ BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP**

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La
- Trưởng phòng Đào tạo
- Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên
- Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- Trưởng khoa.....

Tên tôi là:, sinh ngày:...../...../....., Nam (nữ):.....

Mã sinh viên:, Lớp:

Ngành:....., Khoa:.....

Nên tôi làm đơn này kính đề nghị Ông Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La xem xét miễn trừ và bảo lưu kết quả học tập cho tôi các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số TC	Điểm	Ghi chú
1				
2				
3				
...				

Tôi xin hứa thực hiện đầy đủ các quy định của trường về việc miễn trừ và bảo lưu kết quả học tập.

Lưu ý: Sinh viên có yêu cầu được xét miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập phải có đơn; bảng điểm, bằng tốt nghiệp (nếu đã tốt nghiệp) photo công chứng kèm theo.

Sơn La, ngày.....tháng.....năm 20....

SINH VIÊN YÊU CẦU

(Ký, ghi họ tên)

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi họ tên)

CÓ VẤN HỌC TẬP

(Ký, ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU YÊU CẦU CHUYỂN NGÀNH ĐÀO TẠO

Kính gửi: - Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La
- Trưởng phòng Công tác HSSV

Tên tôi là:, sinh ngày:...../...../....., Nam (nữ):.....

Mã sinh viên:, Lớp:

Ngành:....., Khoa:.....

Nay tôi làm đơn này xin được chuyển chuyên ngành đào tạo như sau:

Ngành đang học: :.....

Ngành xin chuyển đổi:

Lý do:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sơn La, ngày.....tháng.....năm 20....

CÓ VẤN HỌC TẬP

(Ký, ghi họ tên)

SINH VIÊN YÊU CẦU

(Ký, ghi họ tên)

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

(Ký, ghi họ tên)

Ý KIẾN KHOA ĐANG HỌC

(Ghi rõ ý kiến; ký, ghi họ tên)

Sơn La, ngày.....tháng..... năm 20....

ĐƠN XIN CHUYỂN TRƯỜNG

Kính gửi : - Hiệu trưởng trường (xin chuyển đi).....

- Hiệu trưởng trường (xin chuyển đến).....

Tôi tôi là:.....

Ngày, tháng, năm sinh :.....

Quê quán :.....

Hộ khẩu thường trú trước khi vào học tại trường:.....

.....

Là HSSV đang học năm thứ:..... Lớp:.....

Ngành học :..... thuộc Trường.....

Trong thời gian học tập tại trường.....

+ Tôi đã đạt được kết quả học tập và rèn luyện qua các năm như sau (ghi rõ từng năm học được phân loại, xếp hạng học tập, rèn luyện, được khen thưởng hoặc bị xử lý kỷ luật, các mức cụ thể):.....

.....

.....

+ Thuộc diện cấp học bổng, trợ cấp xã hội:.....

Tôi có nguyện vọng xin được chuyển đến tiếp tục học năm thứ :.....

Ngành học..... tại trường.....

Với lý do:.....

.....

(Kèm theo đơn xin chuyển trường có: Giấy chứng nhận kết quả học tập, rèn luyện của trường cũ).

Ngày..... tháng..... năm 20....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý KIẾN CỦA HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐANG HỌC**

(ký tên, đóng dấu)

**Ý KIẾN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG
TIẾP NHẬN**

(ký tên, đóng dấu)

Sơn La, ngày.....tháng..... năm 20....

PHIẾU YÊU CẦU HỌC CÙNG LÚC 2 CHƯƠNG TRÌNH

- Kính gửi:**
- Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La
 - Phòng Đào tạo
 - Phòng Công tác HSSV
 - Khoa (Quản lý ngành 2).....

Tên tôi là:, sinh ngày:...../...../....., Nam (nữ):.....

Mã sinh viên:, Lớp:

Ngành:....., Khoa:.....

Điểm trung bình chung từng học kì:.....

Điểm trung bình trung tích lũy:.....

Sau khi tìm hiểu quy định của quy chế đào tạo hiện hành, cụ thể là điều kiện và yêu cầu của việc học cùng lúc 2 chương trình. Kính đề nghị nhà Trường cho phép tôi được học cùng lúc hai chương trình đào tạo, cụ thể như sau:

Tên ngành thứ nhất (đang theo học):

Khoa quản lý (học ngành thứ nhất):.....

Tên ngành thứ hai (muốn theo học):

Khoa học ngành thứ hai.....

Đăng ký theo học chương trình đào tạo khóa:

Bắt đầu từ học kỳ năm học

(Đính kèm Bảng kế hoạch học tập chung của 2 ngành và Bảng điểm ngành 1)

Sinh viên yêu cầu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ý kiến khoa quản lý ngành 2

(Ghi rõ ý kiến, ký và ghi rõ họ tên)

Ý kiến khoa quản lý ngành 1

(Ghi rõ ý kiến, ký và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày.....tháng..... năm 20....

PHIẾU YÊU CẦU ĐƯỢC XÉT TỐT NGHIỆP
(Dùng cho sinh viên học khác tiến độ đào tạo chung của khóa học)

Kính gửi: Phòng Đào tạo – Trường Cao đẳng Sơn La

Họ và tên sinh viên:.....

Ngày sinh:.....

Nơi sinh: huyện..... tỉnh:.....

Lớp:.....Mã sinh viên:.....

Trong thời gian qua, tôi đã thi các học phần còn nợ và đạt kết quả như sau:

TT	Tên học phần (HP)	Mã HP	Số tín chỉ	Điểm HP	Học kỳ - Năm
1					
2					
3					
4					
5					
...					

So với yêu cầu chương trình đào tạo toàn khóa, tôi đã tích lũy đủ tất cả các học phần và tôi viết phiếu này yêu cầu được xét tốt nghiệp.

Sơn La, ngày tháng năm 20

Xác nhận của Khoa
(ký và ghi rõ họ tên)

Sinh viên yêu cầu
(ký và ghi rõ họ tên)